

大学で日本語を勉強します

Daigaku de Nihongo o benkyoo-shimasu

Em sẽ học tiếng Nhật ở trường đại học.



Hội thoại hôm nay

タム : これ、どこですか。

Tâm : Kore, do^{ko} de^{su} ka.

Cái này là ở đâu thế ạ?

ミーヤー: ^{おきなわ} 沖縄です。

Mi Ya : Okinawa de^{su}.

Okinawa đấy.

タム : へえ。

Tâm : Hee.

Thế ạ!

ミーヤー: これは^{きょうと}京都です。

Mi Ya : Kore wa Kyo^{oto} de^{su}.

Cái này là ở Kyoto.

^{きょうと} 京都はとてもきれいですよ。

Kyo^{oto} wa totemo ki^{ree} de^{su} yo.

Kyoto đẹp lắm.

タム : そうですね。

Tâm : So^o de^{su} ne.

Em cũng thấy thế.

ミーヤー: タムさんは^{にほん なに}日本で何をしますか。

Mi Ya : Ta^{mu}-san wa Nihoⁿ de naⁿⁱ o shima^{su} ka.

Tâm sẽ làm gì ở Nhật Bản?

タム : ^{だいがく にほんご べんきょう} 大学で日本語を勉強します。

Tâm : Daigaku de Nihongo o benkyoo-shima^{su}.

Em sẽ học tiếng Nhật ở trường đại học.

ミーヤー: いいですね。

Mi Ya : Iⁱ de^{su} ne.

Hay nhỉ.

タム : はい、^{たの}楽しみです。

Tâm : Haⁱ, tanoshi^{mi} de^{su}.

Vâng, em mong được đi học lắm.

Từ vựng

^{だいがく} 大学 trường đại học
daigaku

^{にほんご} 日本語 tiếng Nhật
Nihongo

^{べんきょう} 勉強する học
benkyoo-suru

Mẫu câu cơ bản

だいがく にほんご べんきょう
大学で日本語を勉強します。

Daigaku de Nihongo o benkyoo-shima¹su.

Em sẽ học tiếng Nhật ở trường đại học.

Khi nói về việc mình sẽ làm, dùng động từ thể MASU (đuôi masu) như là “benkyoo-shimasu” “Tôi sẽ học”. Đây là cách nói lịch sự với người không quen biết và người hơn tuổi. “De” là trợ từ chỉ địa điểm, “o” là trợ từ chỉ đối tượng, và động từ đặt ở cuối câu.

Luyện tập

にほんご なに
日本で何をしますか。

Nihoⁿ de naⁿⁱ o shima¹su ka.

か もの
買い物をします。

Kaimono o shima¹su.

Anh sẽ làm gì ở Nhật Bản?
Tôi sẽ mua sắm.



Thực hành

[đối tượng của hành động]を~ます。 Tôi sẽ ... [đối tượng của hành động].
[đối tượng của hành động]o~ma¹su.

① てんぷら
tempura
món tấm bột
chiên tempura

た 食べます (食べる)
tabema¹su (tabe¹ru)
sẽ ăn

② かぶき
kabuki
kịch Kabuki

み 見ます (見る)
mima¹su (mi¹ru)
sẽ xem



Mở rộng

たの 楽しみです。

Tanoshi¹mi desu.

Tôi rất mong chờ điều đó.

Là cách nói thể hiện tâm trạng vui mừng mong chờ điều gì.



Du lịch cùng Mi Ya

Vẻ đẹp các vùng Nhật Bản

Bạn có thể tận hưởng cảnh sắc 4 mùa trên khắp Nhật Bản. Ví dụ, mùa Xuân là mùa hoa anh đào. Kyoto trong hội thoại nổi tiếng về hoa anh đào. Mùa Hè, nhiều người thích leo núi và đi biển. Mùa Thu có lá đỏ lá vàng rất đẹp. Mùa Đông cũng hấp dẫn vì có tuyết. Bạn có thể đi trượt tuyết cũng như chơi các môn thể thao mùa Đông khác.

Kyoto



©Ninnaji-Temple

Hokkaido



©Niseko Village

Nikko, tỉnh Tochigi



©Nikko Toshogu Shrine

Okinawa



©OCVB

Đáp án

- ① てんぷらをたべます。
- ② かぶき伎みを見ます。

Tenpura o tabema'su.

Kabuki o mima'su.